

Số: 5001/QĐ-UBND

Nghi Xuân, ngày 23 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính toán Phương án bồi thường GPMB thực hiện Dự án nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Hải - Yên - Thành, đoạn qua xã Xuân Thành, Xuân Yên

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Tổ chức Chính phủ và luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về khung giá đất; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Hải - Yên - Thành, huyện Nghi Xuân;

Căn cứ Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 19/3/2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch tổ chức thực hiện xác định giá đất cụ thể năm 2021 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn liên ngành số 1099/HDLN:TNMT-TC ngày 22/4/2019 về trình tự, thủ tục, xây dựng, thẩm định và phê duyệt giá đất cụ thể.

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 647/TTr-TNMT ngày 10/11/2021, kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất huyện tại Văn bản số 12/TĐGDCT ngày 09/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính toán Phương án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp tuyến đường giao thông liên xã Hải - Yên - Thành, đoạn qua xã Xuân Thành, Xuân Yên, cụ thể như sau:

1. Tại xã Xuân Yên

- Giá đất trồng cây hàng năm là 54.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm mươi tư nghìn đồng/m²)

- Giá đất trồng cây lâu năm là 59.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm mươi chín nghìn đồng/m²)
- Giá đất ở nông thôn
- + Giá đất của các thửa đất số 479, 524, 525, tờ bản đồ số 22 là: 5.050.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng/m²)
- + Giá đất của thửa đất số 46, tờ bản đồ số 28 là: 4.700.000 đồng/m² (Bằng chữ: Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng/m²)
- + Giá đất của thửa đất số 48, tờ bản đồ số 10 là: 4.600.000 đồng/m² (Bằng chữ: Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng/m²)

2. Tại xã Xuân Thành

- Giá đất trồng cây hàng năm là 54.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm mươi tư nghìn đồng/m²)
- Giá đất nuôi trồng thủy sản là 27.600 đồng/m² (Bằng chữ: Hai mươi bảy nghìn sáu trăm đồng/m²)
- Giá đất trồng cây lâu năm là 59.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm mươi chín nghìn đồng/m²)
- Giá đất ở nông thôn:
- + Giá đất của thửa đất số 35, tờ bản đồ số 01 là: 5.600.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm triệu sáu trăm nghìn đồng/m²)
- + Giá đất của thửa đất số 13, tờ bản đồ số 01: 5.060.000 đồng/m² (Bằng chữ: Năm triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng/m²)
- + Giá đất của các thửa đất số 21, 50, 51, 52, tờ bản đồ số 01: 4.700.000 đồng/m² (Bằng chữ: Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng/m²)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Tổ trưởng Tổ Xây dựng giá đất cụ thể huyện, Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện, Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB dự án, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính & Kế hoạch, Kinh tế & Hạ tầng, Tư pháp, Chi cục Thuế huyện, Chủ tịch UBND các xã: Xuân Thành, Xuân Yên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Anh Dũng